

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 189/2021/QĐST-VDS

Thủ Dầu Một, ngày 09 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 189/2021/TLST-VDS ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Đăng K, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 02, đường 02, khu nhà ở CB Đài PTTH B, tổ 9, phường Ph, thành phố T, tỉnh B;
- Chị Võ Ngọc Phi, sinh 1989; địa chỉ: Tổ 5, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng K và chị Võ Ngọc P là vợ chồng, đăng ký kết hôn ngày 01/6/2018 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh B. Anh K, chị P đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[3]. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đăng K và chị Võ Ngọc P tự thỏa thuận.

[4]. Nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Anh Nguyễn Đăng K và chị Võ Ngọc P tự thỏa thuận.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu chịu theo quy định tại Điều của 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng K và chị Võ Ngọc P thuận tình ly hôn (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 76, ngày 01/6/2018 do Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương).

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đăng K và chị Võ Ngọc P tự thỏa thuận.

- Nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Anh Nguyễn Đăng K và chị Võ Ngọc P tự thỏa thuận.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đăng K và chị Võ Ngọc P mỗi người nộp số tiền là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng số tiền là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng), được trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000630 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND phường P, TP. T;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh